TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢICHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số :04 /2020/HS-ST
Ngày 18 tháng 02 năm 2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà** và Ông **Huỳnh Tiễn.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoàng Hiếu –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thị Quỳnh Trang -** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên : **HUỲNH THỊ DIỄM T.** Giới tính : Nữ.
Tên gọi khác : Không.
Sinh ngày : 16/8/1972; tại : TP. Đà Nẵng.
Nơi ĐKHKTT : Tổ 42, phường T, quận T, TP. Đ.
Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp : Giáo viên tiếng anh.
Tiền án : Ngày 23/5/2019 bị TAND quận Hải Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS (Bản án hình sự số 35/2019/HSST).
Tiền sự : Chưa
Con ông : Huỳnh Văn D (SN : 1945- đã chết); con bà : Ngô Thị M (SN : 1939- còn sống) ; Gia đình có 05 người con ; bị can là con thứ tư.
Chồng : Nguyễn Văn C (SN : 1968 – đã chết) ; có 02 con (sinh năm 1999 và 2003);
Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an quận H C từ ngày 04/11/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Ng□ời bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng M**, sinh năm 1980; Trú tại : Số 51 Trần Bạch Đ, Phòng 208 Chung Cư M, phường M, quận N, thành phố Đ.(Vắng mặt không có lý do).

*** Ng□ời làm chứng:**

- Ông **Nguyễn Tri**, sinh năm 1963; Trú tại : 22 Phan Đăng L, phường Hòa C, quận hải C; TP Đà N.(Có mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06h50 phút ngày 30/10/2019, chị Nguyễn Thị Hồng M (*SN: 1980, HKTT: P.208 Chung cư M, số 51 Trần B, phường M, quận N, TP. Đ*) có đến quán Photocopy tại địa chỉ số 22 Phan Đăng L, phường Hòa C, quận H, TP Đ do anh Nguyễn T (*SN: 1963, HKTT: 22 Phan Đăng L, phường Hòa Cường B, quận Hải C, TP. Đ*) làm chủ để phô tô tài liệu. Trong lúc phô tô chị M có để một túi xách trên bàn làm việc của quán, bên trong túi xách có 6.141.000đ (*Sáu triệu một trăm bốn mươi mốt nghìn đồng*) tiền mặt không kéo khóa túi. Khoảng 06h55 phút cùng ngày, bị cáo Huỳnh Thị Diễm T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead mang BKS: 43T1-5750 cũng đến quán Photocopy để phô tô tài liệu dạy học. Tại đây, bị cáo T phát hiện bên trong túi xách có một số tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền này nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Lợi dụng sở hở của chị M, bị cáo T lén lút thò tay vào trong túi xách lấy số tiền nêu trên rồi bỏ vào túi áo khoác ngoài của mình. Sau đó chị M rời quán Photocopy, còn bị cáo T rời quán sau đó đi dạy học. Đến ngày 04/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải C ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Thị Diễm T, T khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Huỳnh Thị Diễm T** về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51và điểm h khoản 1 Điều 52,56, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 09 đến 12 tháng tù và Tổng hợp hình phạt của bản án số 35 ngày 23/5/2019 bị TAND quận Hải C xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX không cần xem xét.

- **Về xử lý vật chứng**: Trả lại cho bị cáo số tiền VNĐ: 4.900.000 đ (*Bốn triệu chín trăm ngàn đồng*).

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đậm, phía trước có dòng chữ Honda màu trắng, phía sau của mũ có logo hình cánh chim kèm dòng chữ HONDA màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái áo khoác dài tay, liền mũ bằng vải màu xanh đậm.

- Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD RW bên trong có 03 (ba) file video.

- Đối với 01 (một) túi xách loại da, màu đen, có ngăn kéo dọc giữa túi, mặt trước gắn nhãn hình dáng con ngựa bằng kim loại màu bạc, túi xách có kích thước khoảng 30x 35 cm là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng M nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải C ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 85A ngày 05/11/2019 trả lại tài sản trên cho chị M là có căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn bạc đen, BKS: 43T1-5750, số khung: 099636; số máy: 0119958 thuộc sở hữu của bị cáo Huỳnh Thị Diễm T. Quá trình điều tra xác định đây không phải là phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải C ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 65 ngày 15/12/2019 trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Huỳnh Thị Diễm T là có căn cứ (bà Ngô Thị M - mẹ ruột của T đã có ủy quyền nhận tài sản).

-Bị cáo Huỳnh Thị Diễm T ý kiến: Bị cáo khai nhận hành vi bị cáo phù hợp với diễn biến vụ án và đúng như cáo trạng đã truy tố; Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị M với số tiền 6.141.000 đồng. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình và còn có hai con nhỏ; chồng thì đã mất, bị cáo đi tù thì không ai nuôi con bị cáo, đồng thời bố chồng bị cáo có công cách mạng, mong hội HĐXX tha thiết tạo điều kiện cho bị cáo để sớm về nuôi dạy con cái, bị cáo rất ăn năn hối hận.

- Người bị hại: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay bà M không có mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án bà không yêu cầu gì về phần dân sự và đề nghị HĐXX xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Ông Nguyễn T có mặt tại phiên tòa : Ông trình bày ông thống nhất với cáo trạng mà viện kiểm sát truy tố đúng như hành vi của bị cáo đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng*** : Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] ***Về nội dung vụ án*****:**

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 55 phút ngày 30/10/2019, tại quán Photocopy tại địa chỉ số 22 Phan Đăng L, phường Hòa C , quận Hải C, TP Đ do anh Nguyễn T làm chủ quán. Trong lúc phô tô chị M có để một túi xách trên bàn làm việc của quán, bên trong túi xách có 6.141.000đ, không kéo khóa; lúc này bị cáo có đến quán phô tô và phát hiện trong túi sách có tiền nên này sinh ý định trộm cắp, đã lợi dụng sự chủ quan mất cảnh giác của chị Minh, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tiền trên.

Xét về hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định như bản cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đ đã truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân quận H, TP Đ tuyên phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 23/5/2019. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 30/10/2019 nên thuộc trường hợp "tái phạm" được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, giá trị tài sản bị cáo gây thiệt hại không lớn và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, chồng đã mất để lại hai con, gia đình có công cách mạng, mẹ chồng là Võ Thị P có bằng khen, bố chồng là ông Nguyễn K được chủ tịch nước phạm Văn Đồng tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ; Vì vậy HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 (một) túi xách loại da, màu đen, có ngăn kéo dọc giữa túi, mặt trước gắn nhãn hình dáng con ngựa bằng kim loại màu bạc, túi xách có kích thước khoảng 30x35 cm là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng M nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 85A ngày 05/11/2019 trả lại tài sản trên cho chị M là có căn cứ ; Nên HĐXX không đề cập giải quyết.

-Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn bạc đen, BKS: 43T1-5750, số khung: 099636; số máy: 0119958 thuộc sở hữu của bị cáo Huỳnh Thị Diễm T. Quá trình

điều tra xác định đây không phải là phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 65 ngày 15/12/2019 trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Huỳnh Thị Diễm T là có căn cứ (bà Ngô Thị M - mẹ ruột của T đã có ủy quyền nhận tài sản)**.**Nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với số Tiền VNĐ: 4.900.000 đ (*Bốn triệu chín trăm ngàn đồng*); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đậm, phía trước có dòng chữ Honda màu trắng, phía sau của mũ có logo hình cánh chim kèm dòng chữ HONDA màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo khoác dài tay, liền mũ bằng vải màu xanh đậm. HĐXX xét thấy trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Đối với vật chứng là đĩa 01 (một) đĩa DVD RW bên trong có 03 (ba) file video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh vụ án là chứng cứ, dữ liệu của vụ án cần được lưu tại hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1.Tội danh : Bị cáo **Huỳnh Thị Diễm T** phạm tội " *Trộm cắp tài sản*" Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, 56, Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. **Về Hình phạt**: **Xử phạt** Bị cáo **Huỳnh Thị Diễm T: 06 (Sáu)** tháng tù giam; và Tổng hợp hình phạt của bản án số 35/2019/HSST Ngày 23/5/2019 bị TAND quận Hải C xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS; chuyển thành 24 tháng tù giam; Buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (*Ba mươi*) tháng tù giam.Thời gian thụ hình tính từ ngày 04/11/2019.

3. Về Xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

-Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Diễm T **:**

+ Số Tiền VNĐ: 4.900.000 đ (Bốn triệu chín trăm ngàn đồng).

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đậm, phía trước có dòng chữ Honda màu trắng, phía sau của mũ có logo hình cánh chim kèm dòng chữ HONDA màu trắng (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cái áo khoác dài tay, liền mũ bằng vải màu xanh đậm – Đây là áo khoác Trinh mặc khi khi đi trộm cắp.

(Toàn bộ các vật chứng hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 /01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận Hải Châu và Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

4. Án phí HSST: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí; Bị cáo phải chịu là **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền Kháng cáo : Áp dụng Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự **;** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Hải Châu;*
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *Chi cục THADS Q. Hải Châu;*
- *Bị cáo;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

-

Nguyễn Đức Hoàng